TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2024/HS-ST

Ngày 29/7/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Trung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn Khanh và bà Nguyễn Thị Thắn

Thư ký phiên toà: Phạm Văn Huy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị P- Kiểm sát viên.

Ngày 29/7/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 77/2024/HSST ngày 26/6/2024 theo Quyết đinh đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2024 đối với Bị cáo:

Trần Minh Đ - Sinh năm 1992; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 66C, Tổ 17, Làng T, phường N, quận B, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Trần Quang T và bà: Nguyễn Thuý N; Anh/chị em ruột: Có 02 người, Đ là lớn; Vợ: Nguyễn Thị T (Đã ly hôn); Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Đ bị tạm giữ từ ngày 04/4/2024, tạm giam từ ngày 07/4/2024, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh Đ ở số 66C, Tổ 17, Làng T, phường N, quận B, thành phố H là đối tượng nghiện ma túy. Đ đến huyện V làm thuê bốc vác và thuê phòng trọ tại thôn M, thị trấn N để ở. Do không có tiền tiêu sài nên Đ nảy sinh ý định bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện khác nhằm mục đích để kiếm lời.

Trần Minh Đ khai: Sáng ngày 19/3/2024 Đ đi xe ô tô khách từ huyện V, tỉnh Hưng Yên đến thành phố L, tỉnh L mục đích tìm mua ma túy mang về bán. Khi lên đến thành phố L, Đ xuống xe đi bộ lang thang ở đường thì gặp một người nam giới nhìn có biểu hiện nghiện giống mình nhưng không biết tên địa chỉ đứng ở ven đường B1, phường K, thành

phố L, tỉnh L. Đ đi lại gần hỏi có ma túy bán không thì người đàn ông bảo có và đồng ý bán ma túy cho Đ. Đ hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy (loại Heroin) thì người đàn ông đưa cho Đ 01 túi nilon màu trắng, miệng có mép bấm viền màu đỏ bên trong đựng 01 cục ma tuý (loại Heroin), Đ đưa trả người đàn ông số tiền 2.000.000 đồng rồi cầm ma túy cất vào trong người tiếp tục đi xe ô tô khách về phòng trọ tại thôn M, thị trấn N, huyện V, tỉnh H. Sau khi mua được ma túy, Đ dùng dao tem cắt các mảnh giấy màu trắng từ quyển vở ô ly ra thành nhiều mảnh nhỏ rồi chia nhỏ cục ma tuý, loại Heroin mà mua từ chiều ngày 19/3/2024 thành 42 phần rồi sử dụng các mảnh giấy đã cắt gói lại.

Khoảng 06 giờ ngày 03/4/2024 Đ cầm theo ma túy trên người rồi đi xin làm bốc vác, đồng thời xem có ai mua ma túy thì sẽ bán. Khi Đ đang đi trên đường thuộc thôn M, thị trấn N, huyện V thì gặp Lường Văn N ở bản H, xã C, huyện M, tỉnh S cũng là đối tượng nghiện, Đ đã bán trái phép 01 gói ma tuý (loại Heroin) cho N với giá 100.000 đồng. Khoảng 10 phút sau, cũng tại trục đường thôn M, thị trấn N, huyện V, Đ tiếp tục bán cho Lữ Văn H ở bản T, xã C, huyện Q, tỉnh N 01 gói ma tuý (loại Heroin) với giá 100.000 đồng. Khoảng 6 giờ 20 phút ngày 04/4/2024 Đ tiếp tục bán trái phép cho N và H mỗi người 01 gói ma túy loại Heroin với giá 100.000đ. Sau đó khi mua được túy thì N và H đã sử dụng hết.

Đến khoảng 06 giờ 35 phút ngày 04/4/2024, Đ cất 34 gói ma tuý (loại Heroin) vào túi quần phía trước bên trái mục đích để mang đi bán, khi Đ đang đi ở đường ĐH11 thuộc thôn M, thị trấn N, huyện V thì bị lực lượng Công an huyện V phát hiện kiểm tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi quần phía trước bên trái Đ đang mặc 01 túi nilon màu trắng, miệng có mép bấm viền màu đỏ bên trong có 34 gói giấy nhỏ, loại kẻ ô ly đều bên trong chứa chất kết tinh màu trắng dạng cục và bột (niêm phong ký hiệu M1). Tại túi quần phía trước bên phải của Trần Minh Đ số tiền 780.000 đồng. Thu tại lòng bàn tay bên phải của Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen bên trong lắp simsố 0986543003.

Kết quả test ma túy đối với Trần Minh Đ cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại Heroin.

Ngày 04/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Minh Đ tại thôn M, thị trấn N, huyện V. Quá trình khám xét thu giữ tại giường ngủ của Đ 01 dao tem, trên bề mặt còn bám dính chất màu trắng (niêm phong ký hiệu M2).

Tại thông báo kết luận giám định sơ bộ số 305/MT – KTHS (MT) ngày 04/4/2024 và Kết luận giám định số 305/KL- KTHS (MT) ngày 07/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: *Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định có tổng khối lượng là 1,072g (Một phẩy không trăm bảy mươi hai gam) là ma túy, loại Heroin.*

- Chất màu trắng bám dính trên dao tem, trong phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định không xác định được khối lượng, qua giám định xác định là ma túy, loại

Heroin". Hoàn lại mẫu vật gửi giám định 01 phong bì niêm phong ký hiệu 305 bên trong có 1,055g ma túy (loại Heroin) và 01 dao tem.

Đối với Lường Văn N và Lữ Văn H là người mua trái phép ma tuý, loại Heroin của Đ để sử dụng. N và H mỗi người giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 xi lanh kim tiêm dùng để sử dụng ma túy và 02 mảnh giấy màu trắng loại có dòng kẻ ô ly là giấy dùng để gói ma túy đã mua của Đ. Còn ma túy do đã sử dụng hết nên không giao nộp được. Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lường Văn N và Lữ Văn H về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên là vật chứng của vụ án; Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong lắp số thuê bao 0986543003 xác định là của Đ, Đ đã sử dụng vào việc bán trái phép chất ma cho các đối tượng lạ mặt. Cơ quan CSĐT- Công an huyện V đã nhập vào kho vật chứng để xử lý sau.

Đối với số tiền 780.000 đồng trong đó có 600.000 là tiền bán ma túy mà có, còn lại 180.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT- Công an huyện V đã nhập vào Kho bạc Nhà nước để xử lý sau.

Đối với người nam giới bán trái phép ma túy cho Đ tại thành phố L, tỉnh L, cơ quan điều tra Công an huyện V đã có công văn trao đổi với Công an thành phố L, có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đ, Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo Trần Minh Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, Đ khai số ma túy mà Cơ quan điều tra thu giữ mục đích để bán trái phép cho các con nghiện khác với giá 100.000 đồng/ 01 gói, lời khai của Đ phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người làm chứng. Ngoài ra Đ còn khai trước khi bán trái phép ma túy cho N và H, sáng ngày 03/4/2024 Đ còn bán trái phép 02 gói ma túy (loại Heroin) cho 02 thanh niên lạ mặt ở trục đường thôn M, thị trấn N, huyện V nhưng không biết lai lịch, địa chỉ của người mua, cơ quan điều tra xác minh giải quyết sau.

Tại bản cáo trạng số 78/CT - VKS ngày 25/6/2024 của VKSND huyện V truy tố bị cáo Trần Minh Đ về tội ***" Mua bán trái phép chất ma tuý***" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố là đúng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Trần Minh Đ phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma tuý***". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Minh Đ từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/4/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự

Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong lắp số thuê bao 0986543003 của bị cáo cho phát mại lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu số tiền 600.000đ sung quỹ Nhà nước;

Trả lại bị cáo số tiền 180.000đ;

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Đ tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời phù hợp với vật chứng thu giữ của bị cáo, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Trong các ngày 03/4/2024 và ngày 04/4/2024 tại trục đường thôn M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Trần Minh Đ đã bán trái phép tổng số 04 lần ma tuý, loại Heroin cho Lường Văn N, Lữ Văn H lấy số tiền 400.000 đồng. Đến khoảng 6 giờ 35 phút ngày 04/4/2024 cũng tại thôn M, thị trấn N, huyện V, Đ đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 1,072g ma túy, loại Heroin trên người mục đích để tiếp tục bán trái phép thì bị Công an huyện V bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng có liên quan.

[3]. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người nhưng chỉ vì nhu cầu, tư lợi cá nhân, muốn kiếm tiền bằng cách bán ma túy cho người khác nên có hành vi bán trái phép tổng số 04 lần ma tuý, loại Heroin cho Lường Văn N, Lữ Văn H lấy số tiền 400.000 đồng và thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 1,072g ma túy, loại Heroin trên người mục đích để tiếp tục bán trái phép

thì bị Công an huyện V bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng có liên quan. Do đó VKSND huyện V truy tố bị cáo Trần Minh Đ về tội "***Mua bán trái phép chất ma tuý***" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý được luật hình sự bảo vệ, gây ra hậu quả xấu cho xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Hiện nay trên địa bàn huyện V tình hình tội phạm mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý diễn ra rất phức tạp, để có tiền sử dụng chất ma tuý, các đối tượng nghiện đã gây ra nhiều vụ án hình sự như Trộm cắp, cướp tài sản…và các tội đặc biệt nghiêm trọng khác, gây tâm lý hoang mang và bất bình trong nhân dân. Do đó việc xử lý bị cáo bằng một bản án thật nghiêm khắc là cần thiết.

[5]. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, sống có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng dăn đe giáo dục phòng ngừa tội phạm chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 780.000 đồng trong đó có 600.000 là tiền bán ma túy mà có sẽ tịch thu sung quỹ Nhà nước, còn lại 180.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo.

[9]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh Đ phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy***".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Minh Đ 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/4/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên,

Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong lắp số thuê bao 0986543003 của bị cáo cho phát mại lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu số tiền 600.000đ *(Sáu trăm nghìn đồng)* sung quỹ Nhà nước;

Trả lại bị cáo só tiền 180.000đ *(Một trăm tám mươi nghì đồng);*

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm..

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.